TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TS** **TỈNH BN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2021/DS-ST
Ngày: 20/01/2021
"V/v: Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TS, TỈNH BN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Hùng; ông Nguyễn Đăng Thúy.

- Thư ký phiên toà: Bà Đàm Thu Hường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh BN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Lan H2 - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã TS, tỉnh BN xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 32/2020/TLST- DS ngày 08 tháng 5 năm 2020 về việc *"Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST- DS ngày 14 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1968.
Anh Trần Văn H1, sinh năm 1957
Trú tại: Khu phố VK2, phường ĐN, thị xã TS, tỉnh BN.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1974.
Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1966.
Trú tại: Khu phố VK2, phường ĐN, thị xã TS, tỉnh BN.

Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tại Toà án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H2, anh Trần Văn H1 trình bày:

Giữa gia đình anh chị và gia đình chị H2, anh B có mâu thuẫn với nhau từ trước. Khoảng trưa ngày 29/5/2019 chị H đang quét dọn ngõ đi phía cổng sau đối diện với cổng nhà anh B, chị H2 thì chị H2 vô cớ chửi chị H không cho quét ngõ đi chung. Chị H2 gây sự, chửi bới đấm vào mặt, vào mắt phải, túm tóc ghì đầu chị H xuống đường. Mọi người hàng xóm xung quanh vào can ngăn nhưng chị H2 vẫn cố tình tiếp tục đánh chị H gây nhiều vết tH2 trên cơ thể. Lúc đó anh H1 cũng có mặt và vào can ngăn kéo hai bên ra để không đánh nhau nữa thì bị con chó nhà anh B, chị H2 xông ra cắn vào mông của anh H1 và một người hàng xóm. Sau khi sự việc xảy ra mắt chị H bị tím và mờ phải đến Trung tâm y tế thị xã TS khám thì bác sĩ bảo chị H ra Viện mắt trung ương khám vì con mắt rất quan trọng. Ngày 30/5/2019 chị H ra Viện mắt trung ương khám, chụp chiếu theo chỉ định của bác sĩ. Sau khi khám, chụp chiếu xong chị H mua thuốc theo chỉ định của bác sĩ về nhà điều trị đến ngày 05/6/2019 chị H ra viện mắt khám lại. Sau đó chị H có làm đơn tố cáo gửi đến công an và công an đã gọi lên làm việc, hòa giải, chị H đã từ chối đi giám định vì mục đích của anh, chị chỉ mong muốn công an hòa giải để gia đình chị H2 chấm dứt hành vi đái bậy, rải định ra đường. Tại cơ quan công an chị H2 thừa nhận hành vi của mình là sai. Khi bị chị H2 đấm vào mắt thì mắt chị H bị mờ không nhìn thấy gì, sau thời gian điều trị chị H mới nhìn được nhưng không nhìn rõ được như trước. Còn phía anh H1 sau khi bị con chó nhà anh B, chị H2 căn gây chảy máu ở mông đã phải đi tiêm phòng dại. Phía gia đình chị H2, anh B không có lời lẽ nào hỏi han, hay xin lỗi chị H, anh H1. Chị H và anh H1 làm nghề thợ may tại nhà thu nhập khoảng 10 triệu đồng/tháng/1người nhưng không đều đặn vì có ngày anh chị có việc bận phải nghỉ, khi chị H bị chị H2 đấm gây tH2 tích ở mắt phải đi khám và điều trị theo chỉ định của bác sĩ và phải nghỉ làm may mất 20 ngày, anh H1 đi tiêm phòng dại phải nghỉ làm may mất 10 ngày. Nay chị H yêu cầu chị H2 phải bồi thường cho chị tiền khám chữa bệnh, thuốc men là 6.000.000đ, tiền tổn thất tinh thần là 25 tháng lương cơ bản 25 x 1.390.000đ = 34.750.000đ; tiền mất thu nhập do phải nghỉ lao động 20 ngày: 10 x 500.000đ = 10.000.000đ, tổng cộng: 50.750.000đ. Anh H1 yêu cầu anh B, chị H2 phải bồi thường cho anh tiền tiêm phòng dại là 1.100.000đ, tiền tổn thất tinh thần là 5 tháng lương cơ bản 5 x 1.390.000đ = 6.950.000đ; tiền mất thu nhập do phải nghỉ lao động 10 ngày: 10 x 500.000đ = 5.000.000đ. Tổng cộng: 13.050.000 đồng. Ngoài ra anh chị không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn là chị Nguyễn Thị H2 trình bày:

Sự việc xảy ra vào tháng 9/2019 (âm lịch) chị không nhớ rõ ngày, hôm đó chị ở nhà không đi làm, đang ngồi ở sân thì thấy chị H quét ngõ hất rác sang cửa nhà chị nên chị có ra bảo chị H " Sao chị hất rác sang cửa nhà tôi" thì chị H có bảo " tao cứ quét" thế là giữa hai bên xảy ra cãi nhau, lời qua tiếng lại. Chị H có những lời lẽ xúc phạm nên chị H2 bức xúc có lấy tay dí vào trán chị H thì chị H cầm cán chổi đánh chị H2, còn anh H1 chồng chị H ôm chặt chị để chị H đánh chị. Trong lúc anh H1 ôm giữ chị thì chị có giằng co và tay chị có đập vào mặt chị H. Lúc này có bà Nguyệt hàng xóm sang can ngăn và giằng chổi từ tay chị H thì con chó nhà chị giằng đứt xích ra cắn bà Nguyệt, sau đó lại cắn anh H1. Con chó nhà chị lúc nào gia đình chị cũng xích, không thả nhưng hôm đó do mọi người giằng co nhau nên nó giằng đứt xích xổng ra. Sự việc anh H1, bà Nguyệt bị con chó nhà chị cắn nhưng không gây chảy máu. Còn việc chị đập tay vào mặt chị H cũng không sao. Chị H đánh chị bằng cán chổi vào người cũng chỉ gây bầm tím. Sự việc sau đó được những người hàng xóm can ngăn nên chấm dứt ai về nhà đó. Sự việc đánh nhau công an phường đến làm việc sau đó công an thị xã đã gọi hai bên lên làm việc, hòa giải và đã rút đơn về. Nay chị H yêu cầu chị phải bồi thường số tiền 50.750.000đ; bồi thường cho anh H1 số tiền 13.050.000 đồng. Quan điểm của chị là chị không bồi thường vì hôm đó chị H đánh chị trước, anh H1 giữ chặt chị nên mới xảy ra việc chị giằng co vung tay vào mắt chị H và việc con chó giằng đứt xích ra cắn bà Nguyệt và anh H1. Còn việc chị bị chị H đánh gây bầm tím ở tay, chân chị không có yêu cầu gì.

Anh Nguyễn Văn B trình bày: Sự việc đánh nhau giữa vợ chồng chị H, anh H1 và vợ anh xảy ra từ năm 2019, anh không nhớ rõ. Ngày hôm đó anh đi làm không có nhà, anh có nghe vợ anh và hàng xóm kể lại sự việc. Sự việc con chó nhà anh nuôi từ trước đến nay gia đình anh không bao giờ thả rông mà toàn xích trong sân, hôm đó xảy ra xung đột giữa vợ chồng anh H1 và vợ anh nên con chó có giằng đứt xích ra cắn bà Nguyệt và anh H1. Nay phía anh H1 yêu cầu vợ chồng anh phải bồi thường cho anh H1 do con chó nhà anh cắn. Quan điểm của anh không bồi thường vì theo hàng xóm và vợ anh có mặt hôm đó nói chó cắn bà Nguyệt và anh H1 đều không chảy máu.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải vụ án theo đúng quy định của pháp luật nhưng các bên không thống nhất được với nhau nên Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa, nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần; chị H rút yêu cầu đối với hóa đơn tiền thuốc ngày 30/5/2019 là 716.000đ.

Bị đơn không đồng ý bồi thường bất kỳ khoản tiền gì và cho rằng việc đập vào mắt chị H là do phòng vệ. Còn con chó xông ra cắn anh H1 là để bảo vệ chủ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn bị đơn trong vụ án kể từ khi Toà án thụ lý vụ án cho đến phần tranh luận tại phiên toà là đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 58, 232, 262 BLTTDS năm 2015; các Điều 288, 584, 585, 590, 603 của Bộ luật dân sự 2015, Đại diện VKS đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H, anh Trần Văn H1, buộc chị Nguyễn Thị H2 và anh Nguyễn Văn B phải bồi thường các khoản chi phí hợp lý cho chị H, anh H1 do chị H cũng có lỗi nên cần xem xét trách nhiệm bồi thường cho hợp lý. Cụ thể: Chấp nhận 1 phần tiền thuốc theo chỉ định của bác sĩ là 1.450.000 đồng; tiền khám, chiếu chụp là 2.123.300 đồng. Chấp nhận mức thu nhập của chị H là 300.000đ/ngày, việc mất thu nhập với thời gian 10 ngày tương ứng số tiền là 3.000.000 đồng. Đối với anh H1: Chấp nhận tiền tiêm phòng 5 mũi là 1.105.668 đồng; không chấp nhận đối với yêu cầu mất thu nhập của anh H1.

Về án phí: Theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]*Về thủ tục tố tụng*:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Nguyễn Thị H, anh Trần Văn H1 khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị H2, anh Nguyễn Văn B bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm nên đây là vụ án dân sự về việc " Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm hại" theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền: Bị đơn cư trú tại khu phố VK2, phường ĐN, thị xã TS, tỉnh BN nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã TS thụ lý, giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

[2] *Về nội dung:*

Ngày 29/5/2019, tại khu vực ngõ đi chung trước cổng hai nhà chị H và chị

H2, hai bên có xảy ra xô sát đánh nhau. Chị H2 dùng tay chân để đánh chị H còn chị H dùng cán chổi đánh chị H2. Trong lúc đánh nhau chị H2 có đấm vào mặt chị H, chị H có dùng cán chổi đánh vào tay, chân chị H2. Anh H1 chồng chị H có vào can ngăn thì bị con chó nhà chị H2 xông ra cắn vào mông. Sau đó được mọi người can ngăn nên hai bên chấm dứt. Sau khi sự việc xảy ra chị H đến Trung tâm y tế thị xã TS khám do bị chị H2 đấm vào mắt gây mờ mắt và được tư vấn đến khám tại Viện mắt trung ương.

Chị H2 cho rằng hai bên đánh nhau, chồng chị H là anh H1 có vào ôm chặt chị để chị H đánh chị nên trong lúc giằng co chị có đập tay vào mặt chị H nhưng không biết trúng vào vị trí nào trên mặt, còn chị bị H dùng cán chổi bằng sắt vụt vào tay, chân gây bầm tím ở tay. Do vậy, xác định chị H2 có dùng tay đập vào mặt chị H và chị H phải đi khám và điều trị tại Viện mắt trung ương. Do đó, việc chị H khởi kiện yêu cầu chị H2 bồi thường thiệt hại về sức khỏe là có căn cứ, tuy nhiên xét các chứng từ, biên nhận hợp lệ về các khoản chi phí hợp lý của chị H. Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản sau:

Chi phí hợp lý cho việc khám điều trị: Tiền thuốc theo chỉ định của bác sĩ là 1.450.000 đồng; tiền khám, chiếu chụp là 2.123.300 đồng.

Thu nhập thực tế của chị H bị mất trong thời gian khám và điều trị : Chị H đi khám và điều trị từ ngày 29/5/2019 đến 5/6/2019. Theo chị H khai chị làm may ở nhà thu nhập khoảng 10.000.000 đồng/tháng nhưng không đều vì có những ngày có công việc chị phải nghỉ làm, Tòa án đã tiến hành xác minh mức thu nhập bình quân ở địa pH2 năm 2019 là 2.000 USD/năm nên chỉ chấp nhận mức thu nhập của chị H là 300.000đ/ngày với thời gian 10 ngày với số tiền là 3.000.000 đồng.

Đối với yêu cầu khởi kiện của anh H1 yêu cầu anh B, chị H2 phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe do anh bị con chó là vật nuôi của gia đình anh B, chị H2 cắn, anh phải đi tiêm phòng dại và phải nghỉ làm 10 ngày. Hội đồng xét xử nhận thấy anh B, chị H2 là chủ sở hữu súc vật khi nuôi phải đảm bảo an toàn nhưng đã để con chó là súc vật nuôi của gia đình cắn anh H1, anh H1 phải đi tiêm phòng dại gây thiệt hại về sức khỏe. Vì vậy, theo quy định của pháp luật anh B, chị H2 phải bồi thường cho anh H1. Xét thấy, yêu cầu bồi thường của anh H1 là có căn cứ nhưng Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận chi phí hợp lý gồm: Tiền tiêm phòng 5 mũi là 1.105.668 đồng; không chấp nhận đối với yêu cầu mất thu nhập vì anh H1 chỉ đi tiêm phòng dại không đến mức phải nghỉ làm.

Xem xét nguyên nhân dẫn đến xảy ra sự việc chị H2 đấm vào mặt chị H khiến cho chị H phải đi khám và điều trị mắt có cả lỗi của chị H, Trưởng công an

phường đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với cả chị H và chị H2. Do vậy, cần xem xét trách nhiệm bồi thường cho hợp lý.

Tại phiên tòa anh H1, chị H không yêu cầu anh B, chị H2 phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện, buộc chị Nguyễn Thị H2 phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị H số tiền 6.573.300 đồng. Buộc chị Nguyễn Thị H2 và anh Nguyễn Văn B phải bồi thường cho anh Trần Văn H1 số tiền 1.105.668 đồng.

[3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của chị H, anh H1 được chấp nhận một phần nên chị Nguyễn Thị H2, anh Nguyễn Văn B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn H1 được miễn án phí đối với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 6 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 288, 584, 585, 590 và 603 của Bộ luật dân sự 2015; điểm d khoản 1 Điều 12; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn H1 về việc *" Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm"*

Buộc chị Nguyễn Thị H2 phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Nguyễn Thị H với số tiền là 6.573.300 đồng(Sáu triệu năm trăm bảy mươi ba triệu ba trăm nghìn đồng).

Buộc chị Nguyễn Thị H2 và anh Nguyễn Văn B phải liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Trần Văn H1 số tiền là 1.105.668 đồng (Một triệu một trăm linh lăm nghìn sáu trăm sáu mươi tám nghìn đồng). Cụ thể chị Nguyễn Thị H2 phải bồi thường cho anh Trần Văn H1 số tiền 552.834 đồng; anh Nguyễn Văn B phải bồi thường cho anh Trần Văn H1 số tiền 552.834 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đến khi người phải thi hành án thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án phải chịu

khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự; Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Án phí: Chị Nguyễn Thị H2 phải chịu 356.306 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Văn B phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *VKSND thị xã TS;*
- *TAND tỉnh BN;*
- *Cơ quan THADSthị xã TS;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Nguyễn Thị Thu Hà